

VẤN ĐỀ THU HÚT VÀ SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TRONG NGÀNH DU LỊCH

Ngành du lịch, theo như nhiều nhà kinh tế nhận định là

ngành công nghiệp không khói, mang lại hiệu quả rất cao cho nền kinh tế, doanh thu ngành du lịch trên thế giới từ 268 tỷ USD năm 1990 tăng lên 403 tỷ USD năm 1995 và 455 tỷ USD năm 1999... Ở khu vực Đông Á - Thái Bình Dương, doanh thu từ ngành du lịch cũng tăng đáng kể từ 39,2 tỷ USD năm 1990 tăng lên 74,2 tỷ USD năm 1995 và cao điểm 82 tỷ USD năm 1996 (do khủng hoảng tài chính khu vực thu du lịch bị giảm: 1997 còn 76,4 tỷ USD và năm 1998 còn 68,6 tỷ USD). Có thể nói ngành du lịch là ngành quan trọng trong việc giao lưu quốc tế, thu hút ngoại tệ và nhất là tạo nguồn thu đáng kể trong tổng thu nhập quốc dân, trong năm 1998 ba nước có thu nhập từ du lịch cao nhất thế giới là Mỹ 71 tỷ USD, Ý 30 tỷ USD, và Pháp 29 tỷ USD. Tại khu vực Đông Nam Á, năm 1998 doanh thu du lịch cao nhất là Thái Lan với 6,39 tỷ USD đứng hàng thứ 17 trên toàn thế giới... Vì thế nhiều quốc gia trên thế giới rất coi trọng và tập trung cho phát triển ngành du lịch.

Riêng tại VN, ngành du lịch có sự tăng trưởng cũng đáng khích lệ: đầu những năm 90 chỉ đón khoảng 250.000 lượt khách quốc tế, đến năm 1999 đã đón được 1,7 triệu khách quốc tế; doanh thu từ 650 tỷ đồng năm 1990 lên 6.500 tỷ đồng năm 1999.

Trong những năm gần đây, Đảng và chính phủ đã có quan tâm đến phát triển du lịch, Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần VIII đã đề ra "phát triển nhanh du lịch, từng bước đưa nước ta trở thành một trung tâm du lịch - thương mại - dịch vụ có tầm cỡ trong khu vực". Để thực hiện được chủ trương này, đầu tiên phải có nguồn vốn để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất ban đầu. Việc phát huy nội lực là chính nhưng vấn đề thu hút vốn nước ngoài cho phát triển kinh tế và ngành du lịch nói riêng là rất cần thiết, nhất là trong giai đoạn hiện nay.

1. Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài trong ngành du lịch

VN, một đất nước còn nguồn tài nguyên du lịch thiên nhiên và nhân văn rất đa dạng, tuy nhiên việc khai thác các tài nguyên du lịch này còn hạn chế do thiếu nguồn vốn đầu tư, thiếu cán bộ có trình độ chuyên môn và nhất là chưa triển khai được quy hoạch phát triển du lịch trong từng vùng, từng địa phương cũng như chiến lược phát triển du lịch trong cả nước.

Ngành kinh doanh du lịch là ngành tổng hợp bao gồm kinh doanh lữ hành, lưu trú, vận chuyển du lịch, khu vui chơi giải trí, thương mại... và chịu tác động nhiều bởi cơ sở vật chất hạ tầng. Chính vì thế việc đầu tư cũng như thu hút đầu tư nước ngoài trong ngành du lịch rất đa dạng và phong phú.

Kể từ khi thực hiện kinh tế thị trường tại VN, việc thu hút các nhà đầu tư, kinh doanh nước ngoài bỏ vốn, công nghệ vào các ngành kinh tế là cần thiết. Theo Niên giám thống kê năm 1998, từ năm 1988 đến năm 1998 VN đã thu hút được lượng vốn đầu tư nước ngoài là 35,520 tỷ USD với 2.488 dự án, trong đó các dự án về du lịch, khách sạn là 194 với vốn đăng ký là 4,664 tỷ USD.

Việc thu hút đầu tư nước ngoài trong ngành du lịch cũng nằm trong tình hình chung: chỉ tập trung ở những thành phố lớn và nghiêng về lĩnh vực khách sạn. Điều này gây mất cân đối cho ngành du lịch, vì lĩnh vực khách sạn có tỷ trọng thu hút vốn lớn hơn so với đầu tư vào khu vui chơi giải trí, khu du lịch... trong khi đó việc đầu tư cho tiếp thị, quảng cáo để thu hút khách lại quá yếu, dẫn đến lượng buồng đưa vào phục vụ ngày càng tăng trong khi khách du lịch đến VN không tăng hoặc tốc độ tăng của khách đến VN không bằng tốc độ tăng của lượng buồng phục vụ. Bảng thống kê sau có thể thấy rõ điều này:

Năm	Cung		Cầu	
	Buồng đạt tiêu chuẩn QT	Tốc độ tăng so năm trước (%)	Khách QT	Tốc độ tăng so năm trước (%)
1993	16.845		670.000	
1994	21.051	24,96	1.040.000	55,20
1995	23.000	9,25	1.350.000	29,80
1996	26.000	13,04	1.600.000	18,51
1997	28.000	7,69	1.700.000	6,25
1998	31.000	10,71	1.520.000	8,90

Đối với ngành du lịch, thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực lữ hành đã có trên 5 dự án được cấp phép, có thể kể đến các liên doanh: OSC - Frist Holiday's, OSC - SMI, OSCAN, V.T.B, Liên doanh du lịch Về Nguồn, Exotissimo - Cesais, Peace tour - Hong Yi... hoạt động của các doanh nghiệp liên doanh lữ hành trong thời gian vừa qua cho thấy một số vấn đề sau:

- Khâu khai thác thị trường ngoài nước hoàn toàn lệ thuộc vào đối tác nước ngoài.

- Các liên doanh về lữ hành đòi hỏi vốn đầu tư ít (chủ yếu là thiết bị văn phòng, đội xe vận chuyển) nhưng sinh lợi rất cao.

Qua công văn số 972/TCDL ngày 25.8.1997 của Tổng cục du lịch hướng dẫn việc liên doanh lữ hành với nước ngoài thì công văn này giải quyết phần nào thực tế trên, đồng thời nói lên sự quan tâm của ngành du lịch đối với kinh doanh lữ hành và việc thu hút đầu tư vốn cho kinh doanh lữ hành vẫn rất cần thiết.

2. Một vài giải pháp thu hút và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư nước ngoài

Với tình hình thu hút đầu tư nước ngoài trong ngành du lịch nói trên, giải pháp đặt ra như thế nào?

Trước hết phải nói đến vai trò điều tiết vĩ mô của Tổng cục du lịch trong việc đề xuất triển khai các dự án liên quan đến du lịch, có ý kiến với Bộ kế hoạch - đầu tư trong việc cấp giấy phép đầu tư các dự án du lịch, triển khai quy hoạch phát triển du lịch tổng thể cả nước cũng như quy hoạch của từng vùng từng địa phương, cân đối các lĩnh vực cần thu hút đầu tư nước ngoài với các hình thức FDI, BOT và ODA. Công bố rộng rãi các dự án kêu gọi đầu tư và hình thức đầu tư của ngành du lịch qua các hội nghị, hội chợ chuyên ngành...

Đầu tư cho đa dạng hóa, phong phú chất lượng sản phẩm du lịch, chú trọng khai thác và đầu tư vào nguồn tài nguyên du lịch thiên nhiên có sẵn, các tuyến điểm du lịch, các địa chỉ văn hóa, các khu vui chơi giải trí.

Tranh thủ các khoản viện trợ không hoàn lại cho cải tạo môi trường sinh thái kết hợp với du lịch xanh.

Không xem nhẹ việc đầu tư cho phát triển ngành như đào tạo cán bộ chuyên môn cho ngành du lịch, ngoài ra còn đầu tư cho hệ thống điện toán đặt phòng khách sạn và bán vé tour toàn cầu, các doanh nghiệp sản xuất các vật phẩm phục vụ cho ngành du lịch...

Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan cùng phát triển song song với ngành du lịch như các ngành giao thông công chính, văn hóa thông tin, an ninh, tài chính, ngân hàng, hải quan, hàng không... đầu tư phương tiện hiện đại để phục vụ khách, tạo mọi điều kiện dễ dàng, thuận lợi thu hút khách du lịch vào VN.

Với tốc độ phát triển như hiện nay, việc hình thành đặc khu du lịch với những ưu đãi về đầu tư, kinh doanh, và những đặc khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, ngành du lịch cũng nên quan tâm và nghiên cứu loại hình này.

Thực tế trong các năm vừa qua, ngành du lịch là ngành bản thân tự vận động là chính và mang lại hiệu quả cho xã hội, nhưng hiện nay với xu thế cạnh tranh giữa các nước trong khu vực và trên thế giới về kinh doanh du lịch, nhà nước phải có sự tác động và quan tâm hơn nữa để nâng ngành du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn trong việc phát triển đất nước ■

Tài liệu tham khảo:

- Tạp chí Du lịch năm 1999
- Tourism Highlights 1999 (World Tourism Organization)